

Phiếu bài tập cuối tuần môn Toán lớp 2 sách Chân trời – Tuần 3
I. Bài tập cuối tuần môn Toán lớp 2 – Tuần 3
Bài 1:

 a) $>$, $<$, $=$?

$7 \dots 83$	$17 \dots 15$	$46 + 10 \dots 56$
$78 \dots 42$	$83 - 12 \dots 11 + 60$	$47 \dots 3$

b) Đặt tính rồi tính.

$11 + 2$

$45 - 1$

$33 + 20$

$98 - 75$

Bài 2:

a) Em hãy dùng thước thẳng nối các điểm trên hình vẽ dưới đây để có:

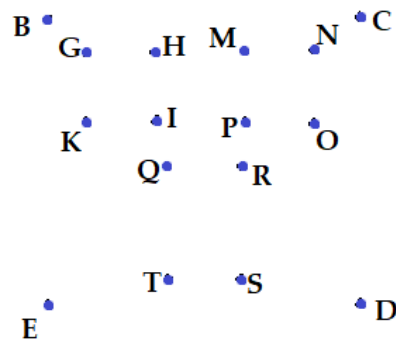
+ Các đoạn thẳng: AB, AC, BC, BE, CD, ED.

+ Các đoạn thẳng: GH, HI, IK, KG.

+ Các đoạn thẳng: MN, NO, OP, PM.

+ Các đoạn thẳng: QR, RS, ST, TQ.

A



b) Em hãy tô màu vào hình vẽ ở trên.

Bài 3:

a) Trả lời các câu hỏi sau:

+ Số liền trước của số 53 là số nào?

+ Số liền sau của số 12 là số nào?

+ Số liền trước của số 47 là số nào?

+ Số liền sau của số 0 là số nào?

b) Viết số vào ô trống để có ba số liên tiếp.

34 <input type="text"/> 36	<input type="text"/> 47 48	11 12 <input type="text"/>
----------------------------	----------------------------	----------------------------

Bài 4: Hà có 35 quyển vở, Hồng có 22 quyển vở. Hỏi Hà có nhiều hơn Hồng bao nhiêu quyển vở?

Bài 5: Hùng có 17 viên bi, Minh có 12 viên bi. Hỏi Minh có ít hơn Hùng bao nhiêu viên bi?

II. Đáp án bài tập cuối tuần môn Toán lớp 2 – Tuần 3

Bài 1:

a)

$7 < 83$	$17 > 15$	$46 + 10 = 56$
$78 > 42$	$83 - 12 = 11 + 60$	$47 > 3$

b) Các em học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

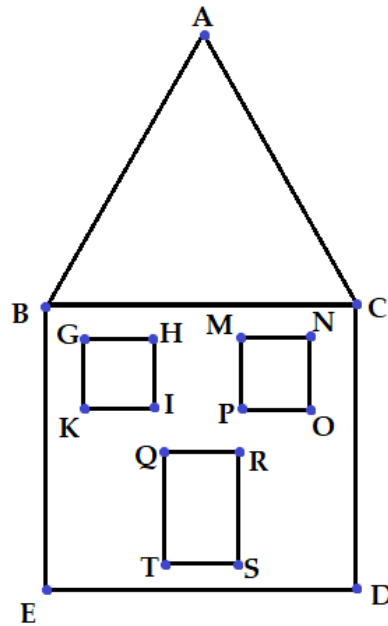
$11 + 2 = 13$

$45 - 1 = 44$

$33 + 20 = 53$

$98 - 75 = 23$

Bài 2:



b) Các em hãy tô màu ngôi nhà theo sở thích của mình nhé!

Bài 4:

a) + Số liền trước của số 53 là số 52.

+ Số liền sau của số 12 là số 13.

+ Số liền trước của số 47 là số 46.

+ Số liền sau của số 0 là số 1.

b)

34 35 36	46 47 48	11 12 13
----------	----------	----------

Bài 5:

Phép tính: $35 - 22 = 13$

Trả lời: Hà có nhiều hơn Hồng 13 quyển vở.

Bài 6:

Phép tính: $17 - 12 = 5$

Trả lời: Minh có ít hơn Hùng 5 viên bi.

GIAITOAN